

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày 13 tháng 02 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Có

Ông Trần Ngọc Tây

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Phương - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 483/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Phú T (T mụn) - Sinh năm 1990, tại thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; Nơi cư trú: tổ 17 TP, phường VP, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Phú Th và bà Phạm Thị H, Tiền sự: không;

- Tiền án: Bản án số 234/2017/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Z xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Chấp hành xong hình phạt ngày 16 tháng 11 năm 2018).

- Nhân thân:

+ Bản án số 80/2009/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2009 của Tòa án nhân dân huyện NH, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. (Chấp hành xong hình phạt ngày 23 tháng 8 năm 2010 và chấp hành xong án phí của bản án).

+ Ngày 07/6/2012 bị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở chữa bệnh theo quyết định số 4311/QĐ-CT-UBND thời hạn 24 tháng (Chấp hành xong ngày 28 tháng 4 năm 2014).

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Phú Th, sinh năm 1965; Nơi cư trú: tổ 17 T P, phường VP, thành phố Z. Vắng mặt

* *Người làm chứng:* Anh Phạm Văn T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: 404/21/4A LP, phường PL, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 20 phút ngày 09 tháng 11 năm 2019, trong khi tuần tra tại khu vực phường VH, thành phố Z, Tổ công tác phòng chống ma túy – Công an thành phố

Z phát hiện Phạm Phú T đang điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 79N1 – 390.26 đứng trước số nhà 32 đường C, phường VH, thành phố Z có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Quá trình kiểm tra, Phạm Phú T không xuất trình được giấy tờ tùy thân và tự lấy trong túi quần ra giao nộp cho tổ công tác 01 (một) gói nylon đựng 02 (hai) bịch nylon có hân khóa miệng kích thước khoảng (1,5x1,5)cm và 01 (một) bịch nylon có khóa hân miệng kích thước khoảng (1,5 x 2)cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu là A). Phạm Phú T khai nhận số chất tinh thể màu trắng đã giao nộp là ma túy “đá”, T mua về để sử dụng cho cá nhân. Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong số tang vật và đưa T về trụ sở làm việc.

Tại bản kết luận giám định số 647/GĐTP/2019 ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,8059 gam (không phẩy tám không năm chín gam).

Quá trình điều tra, Phạm Phú T khai nhận: Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 09 tháng 11 năm 2019, Trọng một mình điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 79N1 – 390.26 đi đến khu vực Lầu 7, phường VP, thành phố Z mua của một người phụ nữ tên Đ (*không xác định nhân thân, lai lịch*) 03 (ba) bịch ma túy “đá” với giá 600.000đồng, mục đích để sử dụng cho cá nhân. Sau khi mua được số ma túy trên, T điều khiển xe máy về đến khu vực trước nhà số 32 đường Củ Chi, phường VH, thành phố Z thì bị tổ công tác phát hiện thu giữ tang vật như trên.

Cáo trạng số 18/CT-VKSNT ngày 30 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố Phạm Phú T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của bị cáo Phạm Phú T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Phạm Phú T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù ; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Vật chứng vụ án, án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 , Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều

tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] *Về nội dung*: Khoảng 03 giờ 20 phút ngày 09 tháng 11 năm 2019, tại trước số nhà 32 đường C, phường VH, thành phố Z, tổ công tác Công an thành phố Z đã bắt quả tang Phạm Phú T có hành vi tàng trữ trái phép 0,8059 gam ma túy loại Methamphetamine. Số ma túy này, bị cáo đã mua của một đối tượng tên Đ (*không xác định lai lịch địa chỉ*) nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z đã truy tố bị cáo Phạm Phú T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn của xã hội, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo Phạm Phú T có nhân thân xấu, mặc dù đã có thời gian bị đưa vào cơ sở chữa bệnh và bị kết án nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo lại tiếp tục phạm tội; Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét vai trò tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: cần phải xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với nguồn gốc ma túy mà bị cáo đã mua của một đối tượng tên Đ (*chưa xác định nhân thân, lai lịch*), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Z đang tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[5] *Về vật chứng vụ án*: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Z đã thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu REALME, vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0338106045 là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo Phạm Phú T. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z*).

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

[7] *Về án phí*: Bị cáo Phạm Phú T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phạm Phú T.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Phú T (T mụn) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Phạm Phú T: 01 (một) điện thoại di động hiệu REALME, vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0338106045. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z).

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

4. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Phú T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an TP. Z;
- Thi hành án dân sự Z;
- Lưu: An văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ HẠNG